| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 425/2019/HSPT-QĐ | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, bị cáo Trần Xuân Hữu có đơn kháng cáo đối với Bản án số 107/2019/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, bị cáo Trần Xuân Hđã có văn bản về việc rút toàn bộ kháng cáo.

Xét thấy: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Xuân H đã rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ các điều 45, 342 và 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 362/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Xuân H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2019/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (2)
- Công an Tp. HCM; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- THADS (1)
- TAND quận Gò Vấp; (2)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (4)

**THẨM PHÁN**

**Trần Minh Châu**

***<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 51-HS:</u>***

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).

(4) và (8) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(5) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) và (12) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(7) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu là Viện kiểm sát thay đổi, bổ sung kháng nghị thì ghi cụ thể số và ký hiệu của văn bản.

(10) Nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ, tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(11) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(13) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.